

Bản án số: **17/2021/HS-ST**
Ngày 12-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN MINH, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Chí Công

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trương Thị Như Ngọc

Ông Phạm Ngọc Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thùy Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đông Hải - Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 4 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2021/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Bùi Văn U, sinh ngày 31-12-1998 tại An Minh, Kiên Giang; Nơi cư trú: ấp NB, xã ĐH B, huyện An Minh, Kiên Giang; Giới tính: nam; Nghề nghiệp: làm ruộng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 5/12; con ông Bùi Văn B1 và bà Trần Thị B2; vợ là Ngô Thị Ngọc M (đã ly thân) và có 01 người con sinh năm 2018 (hiện sống ông bà nội); tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 10-12-2020 cho đến nay; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện An Minh, Kiên Giang; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Dương Văn P, sinh năm 1982. Địa chỉ: kp2, T11, huyện An Minh, Kiên Giang; xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 02 giờ 50 phút ngày 26-5-2020, Bùi Văn U đi bộ trên đường tỉnh lộ 967 từ kp 2, thị trấn Thới Mười, huyện An Minh, Kiên Giang về nhà ở ấp NB, xã ĐH B, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang. Khi đi ngang nhà ông Dương Văn P thì U nhìn thấy phía trước nhà có mở đèn sáng. U đi lại hàng rào nhìn vào bên trong nhà anh P thấy có một cái sọt bằng nhựa màu xanh bên trong có đựng cua thịt (Cua biển) nên nảy sinh ý định lấy trộm. U leo qua hàng rào vào bên trong sân nhà ông P rồi lấy sọt đựng cua ra để sát cổng rào, tiếp đó U lấy một cái sọt bằng nhựa màu đỏ rồi leo rào trở ra bên ngoài, lấy số cua bên trong bỏ vào sọt rồi mang về nhà. Trên đường đi về U nhặt được một cái túi nhựa (bọc), U lấy số cua vừa trộm được bỏ vào trong túi nhựa và bỏ cái sọt đựng cua lại. U về tới nhà mang số cua lấy trộm được vào nhà cất giấu rồi đi ngủ. Đến khoảng 10 giờ ngày 26-5-2020, vợ U là Ngô Thị Ngọc M gọi U dậy để đi mua bột cao su về che nắng. U thức dậy mang số cua lấy trộm xuống võ máy rồi cùng vợ đi đến quán cà phê “Tú” thuộc ấp NB, xã ĐH B, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang bán cho một người thu mua cua được số tiền 4.200.000 đồng, sau đó U đưa tiền cho vợ cất giữ rồi chạy võ máy về nhà. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Minh mời U lên làm việc, tại Cơ quan điều tra U đã thừa nhận hành vi trộm cắp của của anh P và giao nộp số tiền đã bán trộm cua có được cho Cơ quan điều tra.

Tại bản kết luận định giá số 32/KL-HĐĐG, ngày 17-8-2020 kết luận: 7,5 kg cua tứ có giá trị 1.275.000 đồng; 3,2kg cua gạch có giá trị 896.000 đồng; 4,7kg cua cốm có giá trị 1.786.000 đồng; 01 (một) cái sọt màu đỏ dùng để đựng cua có đường kính (36 x 25cm), chiều cao 44cm có giá 120.000 đồng. Tổng giá trị tài sản cần định giá: 4.077.000 đồng.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện An Minh đã thu giữ:

- Số tiền bị can U bán số cua lấy trộm có được là 4.200.000 đồng. Sau khi có kết quả định giá đã trả lại cho bị hại 4.077.000 đồng, còn lại 123.000 đồng Cơ quan Cảnh sát điều tra đã nộp tại thi hành án.

- 01 (một) cái sọt màu đỏ không có nhãn hiệu dùng để đựng cua có đường kính (36 x 25cm), chiều cao 44cm, đã qua sử dụng, sau khi phục vụ cho công tác điều tra, định giá tài sản, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho người bị hại là ông Dương Văn P.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là ông Dương Văn P đã nhận lại số tài sản bị mất và không có yêu cầu gì thêm.

Tại Cáo trạng số 12/CT-VKSAM ngày 25-02-2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang truy tố Bùi Văn U về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

- Kiểm sát viên kết luận bị cáo U phạm tội trộm cắp tài sản và đề nghị áp dụng điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo U từ 06 đến 09 tháng tù. Về dân sự, bị hại đã nhận tài sản không yêu cầu gì nên không xét; tịch thu sung công số tiền thu lợi bất chính 123.000 đồng.

- Bị cáo: thừa nhận hành vi như cáo trạng truy tố và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa; không tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng bị cáo trình bày là đã biết lỗi, hối hận về hành vi của bản thân gây ra, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Bị hại: vắng mặt nên không có lời trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị hại đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt đối với anh P.

[3] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, từ đó có đủ căn cứ để xác định: Vào khoảng 02 giờ 50 phút, ngày 26-5-2020, tại kp 2, thị trấn Thới Mười, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang, Bùi Văn U đã có hành vi lấy trộm 15,4kg cua của ông Dương Văn P mang đi bán được số tiền 4.200.000 đồng và 01 cái sọt đựng cua. Theo Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định

giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện An Minh, 15,4kg cua và 01 cái sọt đựng cua có tổng giá trị là 4.077.000 đồng.

[4] Hành vi của bị cáo U là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại. Với mục đích chiếm đoạt tài sản của người khác, bị cáo đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu để lén lút chiếm đoạt tài sản của họ; khi chiếm đoạt tài sản bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị còn lại tại thời điểm bị lấy trộm là 4.047.000 đồng. Do đó, Viện kiểm sát truy tố và kết luận bị cáo U phạm tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[5] Hành vi của bị cáo đã gây mất an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý lo lắng, bất an trong nhân dân; sau khi gây án, bị cáo bỏ đi khỏi địa phương gây khó khăn cho quá trình điều tra nên cần phải xử lý nghiêm khắc nhằm răn đe, giáo dục. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và là tội ít nghiêm trọng; bị hại đã nhận lại được tài sản; bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền thu lợi bất chính. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Qua phân tích, thấy cần phải áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, buộc chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định nhằm để cải tạo, giáo dục bị cáo và nhằm để răn đe, phòng ngừa chung. Do bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ; tính chất phạm tội giản đơn nên, đã quyết tâm sửa chữa lỗi lầm nên cần áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử phạt dưới khung là cũng phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự, bị hại đã nhận lại tài sản bị mất trộm, không yêu cầu gì thêm nên không xét.

[8] Về vật chứng: Số tiền 123.000 đồng là số tiền thu lợi bất chính nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước (hiện số tiền đang tạm nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Minh).

[9] Về án phí, bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1- Tuyên bố: bị cáo Bùi Văn U phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 và Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Văn U 04 (bốn) tháng 04 (bốn) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam là ngày 10-12-2020. (Tính đến ngày xét xử bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù).

2- Về trách nhiệm dân sự, Bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xét.

3- Về vật chứng, tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 123.000 đồng (hiện số tiền đang tạm nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Minh tại Biên lai thu số 09630 ngày 28-01-2021).

4- Về án phí, căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo U chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5- Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 12-4-2021).

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- VKS huyện, tỉnh;
- Tòa án tỉnh KG;
- Công an huyện, tỉnh;
- Cơ quan THAHS huyện AM;
- Cơ quan THADS huyện AM;
- Bị cáo; Bị hại;
- Sở TP tỉnh KG;
- UBND xã ĐH B, H. An Minh, KG;
- Lưu Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Chí Công